

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện: 4 tuần. Từ ngày 28/10 đến 22/11/2024

I. MỤC TIÊU:

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
STT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - HH: Thổi bóng; thổi hoa. - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao. + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, kiễng chân). - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau. + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. TC: Gieo hạt; kéo cửa lừa xẻ; cây cao cỏ thấp.	- HĐH: + HH: (Thổi bóng, thổi hoa) - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái - Chân: Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau. TC: Gieo hạt, kéo cửa lừa xẻ, cây cao cỏ thấp.	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân. TC: Kéo cửa lừa xẻ.	- HĐH: Đi bằng mép ngoài bàn chân. TC: Kéo cửa lừa xẻ.	

4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay;	- Ném xa bằng 1 tay. TC: Chọi gà. + Nhảy tiếp sức. TCTV: Nhảy tiếp, lần lượt. + Gia đình gấu. TCTV: Gia đình; về đúng nhà.	- HĐH: Ném xa bằng 1 tay TC: Chọi gà. - HĐ chơi: TCM + Nhảy tiếp sức. + Gia đình gấu. + Hái táo.	
5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài	- Bò chui qua ống dài. TC: Dung dăng dung dẻ. TCTV: Ống dài; phối hợp; Khéo léo	- HĐH: Bò chui qua ống dài. TC: Dung dăng dung dẻ - TCTV: Ống dài; phối hợp; Khéo léo;	
7	- Trẻ biết bật xa tối thiểu 50 cm;	- Bật xa 50 cm TC: Chuyển bóng	- HĐH: Bật xa 50 cm TC: Chuyển bóng	
10	- Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.	- Lắp ráp các hình. - Xé, cắt đường vòng cung.	- Hoạt động chơi: Gia đình nấu ăn. + Xé, cắt đường vòng cung. + Xây nhà cho bé; + Lắp ghép các kiểu nhà. TCTV: Rửa rau, Nấu ăn, cái nồi.	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
16	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Tổ chức giờ ăn: Trẻ giữ gìn vệ sinh trước và trong khi ăn, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	
18	- Trẻ nhận biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. TCTV: Bàn là; bếp lò, phích nước.	- Hoạt động chơi: Xem tranh, đồ dùng để nhận biết những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. TCTV: Bàn là; bếp lò, phích nước.	
21	- Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp	* HĐC: - Gia đình; nấu ăn;	

	<p>gọi người giúp đỡ: Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.</p> <p>- Trẻ biết một số trường hợp không an toàn về giao thông.</p>	<p>và gọi người giúp đỡ.</p> <p>- Thực hiện một số quy định:</p> <p>+ Không theo khi người lạ rủ.</p> <p>+ Kêu người lớn khi bị ép đi hoặc mách người lớn khi có sự việc đó xảy ra với bạn.</p> <p>- Đi chơi dưới lòng đường, đi qua đường không có người lớn rất...</p>	<p>- Xem tranh một số trường hợp không an toàn về một số quy định giao thông.</p>	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
25	<p>- Trẻ có khả năng làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận: Pha màu; cân thực phẩm; nam châm hút được hay không?</p> <p>Trúng nổi trứng chìm; làm ĐD gia đình từ phế liệu; cắm hoa; làm bưu thiếp; trái cây nổi; bóng nẩy; dự đoán thời tiết.</p> <p>Thí nghiệm: Bay lên hay xuống</p>	<p>- Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng đồ chơi.</p> <p>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa các đồ dùng, nguyên vật liệu.</p>	<p>- HĐC:</p> <p>Trải nghiệm: Pha màu; Cân thực phẩm; nam châm hút được hay không? Trúng nổi trứng chìm; làm ĐD gia đình từ phế liệu. Cắm hoa; làm bưu thiếp; Trái cây nổi; Bóng nẩy; dự đoán thời tiết;</p> <p>Thí nghiệm: Bay lên hay xuống.</p>	
27	<p>- Trẻ có khả năng phân loại các đồ dùng, đồ chơi theo những dấu hiệu khác nhau.</p>	<p>- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng ĐDDC.</p> <p>- Sử dụng đồ chơi, đồ dùng, điện, nước của nhà trường, gia đình tiết kiệm, tái sử dụng phế liệu làm đồ chơi, đồ dùng dạy học.</p> <p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.</p> <p>- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu. TCTV: Inóc; đồ</p>	<p>- HĐH:</p> <p>Tìm hiểu về cái bát.(STEAM).</p> <p>TCTV: Inóc; đồ sứ; đồ nhựa.</p> <p>- HĐ chơi: Phân loại đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- HĐ Vệ sinh, lao động: Cài, cởi cúc áo; Gấp quần áo, gấp tất, lau đồ dùng đồ chơi.</p> <p>TCTV: Gọn gàng, ngăn nắp.</p>	

		<p>sứ; đồ nhựa.</p> <p>- Giữ gìn đồ dùng trong gia đình; cất đồ dùng đúng nơi quy định. TCTV: Gọn gàng, ngăn nắp.</p>		
31	<p>- Trẻ có khả năng thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình về chủ đề gia đình – ngày 20/11</p>	<p>- Thể hiện vai chơi trong các hoạt động chơi, hoạt động âm nhạc và tạo hình.</p>	<p>- HĐ chơi: TC Mới: + Về đúng nhà mình</p> <p>- HĐ chơi: + Gia đình nấu ăn, + Bác sĩ khám bệnh + Tô màu, vẽ làm sách về gia đình, làm bưu thiếp, gói quà chúc mừng cô giáo ngày 20/11. + Hát các bài hát về chủ đề gia đình, ngày hội 20/11.</p>	
* Khám phá xã hội				
32	<p>- Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện</p>	<p>- Họ tên, tuổi, giới tính, vị trí và trách nhiệm của trẻ trong gia đình.</p>	<p>- HĐ học: Làm cây gia đình (steam).</p> <p>- TCTV: Thế hệ, họ hàng, ông bà nội,</p>	
33	<p>- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.</p>	<p>- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. TCTV: Thế hệ, họ hàng, ông bà nội, - Hoạt động sinh hoạt của GD hướng đến bảo vệ môi trường; hoạt động phòng, chống thiên tai của gia đình. - Yêu quý gia đình, quan tâm, giúp đỡ nhau.</p>	<p>- HĐ chơi: Bé giới thiệu về gia đình</p>	
34	<p>- Trẻ nói được địa chỉ gia đình mình khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<p>- Địa chỉ gia đình.</p>		

39	- Trẻ kể được tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: Ngày hội của cô giáo 20/11	- Hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày nhà giáo VN 20/11. - <i>Nhớ ơn các thầy cô giáo.</i>	* HĐH: Trải nghiệm về ngày hội của cô giáo 20/11 - HĐC: Cắm hoa, làm bưu thiếp.	
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
44	- Trẻ có khả năng gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm có 6 đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm;	- HĐ học: Tách, gộp 6 đối tượng thành hai phần bằng các cách khác nhau.	
45	- Trẻ có khả năng tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm;	TCTV: Tách nhóm, gộp nhóm, hai phần.	- TCTV: Tách nhóm, gộp nhóm, hai phần. - HĐ Chơi: Tách gộp số lượng 6.	
46	- Trẻ có khả năng nhận biết được số 6 và sử dụng số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	- HĐ học: Củng cố các nhóm có số lượng trong phạm vi 6. NB số 6, số thứ tự từ 1- 6. - HĐC: Đếm, nhận biết số lượng 6	
47	- Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (Số nhà)	- HĐ Chơi: Tìm đúng nhà. (Số nhà, số điện thoại của bố mẹ)	
48	- Trẻ có khả năng sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- HĐ học: So sánh, phát hiện ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	
49	- Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
56	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng (đồ dùng gia đình, hộp quà...)	- Hiểu các từ khái quát, trái nghĩa - Nghe từ chỉ người, tên gọi, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản quen thuộc.	- HĐC: Bán hàng: Sắp xếp các đồ dùng theo công dụng, chất liệu, nấu ăn...	
60	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về chủ đề gia đình.	- Sử dụng các câu đơn, câu ghép khác nhau. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở	- HĐC: Đóng vai mẹ con, cô giáo Thực hành: Trẻ nói con và mẹ đi siêu	

		rộng, câu phức.	thị mua đồ dùng; cái bàn này chân đã gãy phải sửa lại...	
62	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Giữa vòng gió thom; bàn tay cô giáo. Tục ngữ : Công cha như núi Thái Sơn.	- Đọc thơ “Giữa vòng gió thom”. TCTV: Phe phẩy, rung rinh, vắng vẻ. Bàn tay cô giáo. Tục ngữ: Công cha như núi Thái Sơn.	HĐH: - Thơ: Giữa vòng gió thom. TCTV: Phe phẩy, rung rinh, vắng vẻ. Bàn tay cô giáo. - Tục ngữ: Công cha như núi Thái Sơn.	
68	- Trẻ có khả năng kể chuyện "Hai anh em" theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh truyện: Hai anh em. - Giữ gìn, bảo vệ sách - <i>Chăm chỉ biết quan tâm giúp đỡ những người xung quanh.</i>	- HĐ học: Kể chuyện: Hai anh em. TCTV: Chăm chỉ, lười biếng; sung sướng	
71	- Trẻ có khả năng nhận dạng các chữ e,ê trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái e,ê - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	- HĐ học: Làm quen chữ cái e,ê - Hoạt động chơi: Tìm chữ cái e,ê.	
72	- Trẻ có khả năng tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tập tô, tập đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Giữ gìn sách vở.	- HĐH: Tập tô, tập đồ các nét chữ e,ê - HĐC: Trẻ tô viết các chữ e,ê, viết tên mình...	

4. Lĩnh vực phát triển TC và QHXH

73	- Trẻ nói được họ tên của bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Vị trí và trách nhiệm của trẻ trong gia đình.	- HĐH: Làm cây gia đình (Steam)	
76	- Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.	- <i>Quan tâm đến người thân yêu trong GD</i>	- HĐC: Xem tranh, ảnh và trò chuyện về gia đình.	
77	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. + Chăm chỉ, quan tâm giúp đỡ những người xung quanh		

86	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, <i>có trách nhiệm</i> , không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; <i>đi bên phải lề đường</i>) - <i>Chơi đoàn kết, không tranh dành đồ dùng đồ chơi</i>	- HĐ chơi: + Thực hành chơi và cất đồ chơi vào nơi quy định. + HĐ ăn, ngủ: Ăn xong xếp bát, thìa, kê bàn, ghé đúng nơi quy định, khi ăn không nói chuyện; kê xốp, gối chuẩn bị phòng ngủ, khi ngủ dậy xếp gối, xốp...	
88	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- <i>Chú ý lắng nghe, quan tâm chia sẻ đến mọi người.</i>	- HĐH, HĐC: Thực hành nghe khi cô, bạn nói...	
90	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự. - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến	- HĐ chơi: Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự. + Quan sát tranh và trò chuyện với trẻ mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
96	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc cho con; ru con; xe chỉ luân kim.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca...).	- HĐ Học: Cho con; ru con; Xe chỉ luân kim.	
97	- Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát “Ông cháu” qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ..	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát “Ông cháu”.	- HĐ Học: NDTT: Hát bài: Ông cháu. + TC Ai đoán giỏi	
98	- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức: Vỗ tay TTTC bài Đồ dùng bé yêu.	- Vận động VTTTC nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bản nhạc, bài hát: Đồ dùng bé yêu.	- HĐH: NDTT: VĐVTTTC: Đồ dùng bé yêu.	
101	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và	- Thể hiện thái độ,	- HĐH: Vẽ người	

	sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình: Vẽ người thân trong gia đình; cắt dán các kiểu nhà; xé dán hoa tặng cô giáo.	trình cảm khi ngắm nhìn vẻ đẹp của tác phẩm nghệ thuật: Vẽ người thân trong gia đình; cắt dán các kiểu nhà, xé dán hoa tặng cô giáo.	thân trong gia đình (ĐT); cắt dán các kiểu nhà (STEAM); xé dán hoa tặng cô giáo(ĐT) + HĐC: Xé dán hoa tặng cô giáo.	
103	- Trẻ có khả năng phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh: "vẽ người thân trong gia đình" có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối kết hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh người thân trong gia đình có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục hợp lý.	- HĐ học: Vẽ người thân trong gia đình (ĐT) - HĐ Chơi: Trẻ vẽ người thân trong gia đình.	
104	- Trẻ có khả năng phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành bức tranh "cắt dán các kiểu nhà", xé dán để tạo thành bức tranh: "hoa tặng cô giáo" có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối kết hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành bức tranh "đồ dùng trong GD", xé dán để tạo thành bức tranh: "hoa tặng cô giáo" có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục phù hợp.	- HĐ học: + Cắt dán các kiểu nhà" (ĐT). + Xé dán hoa tặng cô giáo (ĐT).	
107	- Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình: "vẽ người thân trong gia đình"; "cắt dán các kiểu nhà"; "xé dán hoa tặng cô giáo" về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình: "vẽ người thân trong gia đình"; "cắt dán các kiểu nhà"; "xé dán hoa tặng cô giáo" về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- HĐH: "Vẽ người thân trong gia đình"; "Cắt dán các kiểu nhà"; "xé dán hoa tặng cô giáo" - HĐC: Thực hành vẽ, nặn, cắt, xé dán về gia đình...	
108	- Trẻ có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	HĐH: "Vẽ người thân trong gia đình"; cắt dán các kiểu nhà; xé dán hoa tặng cô giáo.	
Tổng: 42 MT				

GIÁO VIÊN

XÁC NHẬN CỦA BGH

Hà Thị Hương

CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, dán chân dung các thành viên trong gia đình.
- Tranh ảnh về gia đình, các loại đồ dùng gia đình liên quan đến chủ đề.
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát câu truyện liên quan đến chủ đề gia đình, ngày hội của cô giáo.
- Làm thẻ số, chấm tròn gắn biển số nhà
- Kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, bưu thiếp, hoa, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ để tạo các sản phẩm về gia đình - ngày hội của cô giáo 20/11.
- Tranh thơ giữa vòng gió thơm, bàn tay cô giáo, tranh truyện hai anh em
- Một số đồ dùng đã qua sử dụng, đồ cũ của bố mẹ (vỏ hộp, hộp xốp, quần áo, giày dép, lọ nước hoa, lọ gội đầu, gương nhỏ, lược, phấn trang điểm...)

MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô chuẩn bị treo tranh to về gia đình của bé lên tường để kích thích trẻ tò mò và đưa ra câu hỏi.
- Cho trẻ nhìn vào tranh và kể về gia đình có những ai?
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Gia đình - ngày hội của cô giáo 20/11
- Trẻ biết nói đúng tên họ và tên bố mẹ, anh chị em. Công việc của bố mẹ ở nhà, các hoạt động của ngày 20/11.
- Cô giúp đỡ trẻ bằng cách đặt câu hỏi hoặc nhắc lại câu trả lời của trẻ cho cả lớp cùng nghe.
- Suy tầm tranh ảnh về gia đình, đồ dùng trong gia đình, bưu thiếp
- Cô cùng trẻ làm tranh, anbum về gia đình, làm bưu thiếp, cắt dán, gói quà, hoa để tặng cô giáo.
- Hàng ngày vào những giờ đón trẻ, xem tranh và tự kể với nhau về GD